

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH YÊN  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST  
Ngày 06 - 4 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Đường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phùng Đình Bàn và ông Dương Văn Hà

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Hương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2021/TLST- HS ngày 17 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

**Dương Duy C**, sinh ngày 21/8/1984, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố N phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Duy C và bà Trần Thị L(đã chết); vợ: Nguyễn Thị Hồng H(đã ly hôn); con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01, Tại bản án số 09/2012/HSST ngày 06/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Dương Duy C 07 năm 06 tháng tù về tội: “Cướp tài sản”, án phí hình sự là 200.000đ. Ngày 20/12/2017, C được Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định số 924 về việc giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù, C chấp hành xong hình phạt ngày 13/02/2018 và nộp án phí hình sự ngày 07/09/2012; nhân thân: Tại bản án số 05/HSST ngày 21/01/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên (nay là Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên) xử phạt Dương Duy C 15 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, C phải bồi thường cho bị hại là anh Dương Quang H số tiền 2.561.000đ, án phí hình sự là 50.000đ, án phí dân sự là 128.000đ. Ngày 21/12/2003, C chấp hành xong hình phạt tù, ngày 13/03/2003, C nộp án phí hình sự và án phí dân sự. Đối với khoản tiền bồi thường dân sự cho anh Dương Quang H, do **anh H** không có đơn yêu cầu thi hành án, tính đến nay đã hết thời hạn yêu cầu thi hành án. Do vậy, C không phải thi hành khoản bồi thường này. Tại bản án số 105/2005/HSST ngày 29/11/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên nay là

Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt Dương Duy C 24 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, C phải bồi thường cho các bị hại là: Anh Ngô Dương T, Nguyễn Thị M, Lê Thị Hà T, Nguyễn Văn S là 5.000.000đ, án phí hình sự là 50.000đ; án phí dân sự là 250.000đ. Ngày 25/01/2007, C chấp hành xong hình phạt tù, ngày 09/08/2011, C được miễn thi hành khoản án phí hình sự và án phí dân sự. Đối với khoản tiền C phải bồi thường cho các bị hại là: Anh Ngô Dương T, Nguyễn Thị M, Lê Thị Hà T, Nguyễn Văn S, do các bị hại đều không có đơn yêu cầu thi hành án, tính đến nay đã hết thời hạn yêu cầu thi hành án. Do vậy, C không phải thi hành khoản bồi thường này.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2020 cho đến nay (có mặt).

*Người làm chứng:* Anh **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 04/12/2020, Tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại TDP Sơn Cao, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên phát hiện 01 nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính thì nam giới này tự khai nhận tên là Dương Duy C, sinh năm 1984 ở phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên. Quá trình kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay phải của C 02 gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng (C tự khai nhận đây là 02 gói ma túy loại Heroine của C vừa mua được đang cất giấu đi tìm nơi để sử dụng cho bản thân). Cơ quan Công an đã thu giữ và niêm phong vào phong bì thư, ký hiệu A1. Sau đó Tổ công tác tiến hành lập biên bản và đưa Dương Duy C cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ sự việc.

Tại bản kết luận giám định số 3101/KL-GĐ ngày 08/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2838 gam (Không phải hai tám ba tám gam, không kể bao bì), loại Heroine.* Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1= 0,2545 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”, trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, quá trình điều tra, C khai nhận mua 02 gói ma túy (Heroine) với giá 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) qua khe cửa sổ của ngôi nhà có cửa sổ bằng kính màu đen (C không biết ngôi nhà này là của ai và không xác định được người bán ma túy là nam hay nữ). Sau khi mua được ma túy, C cầm ma túy ở tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi được một đoạn khoảng 50 mét, C bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an

tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra hành chính, phát hiện, lập biên bản về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKSTPVY ngày 17/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Dương Duy C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Người làm chứng tại phiên tòa vắng mặt nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp như Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 17- 19).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Duy C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Dương Duy C từ 05 năm 06 tháng đến 6 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,2545 gam mẫu ma túy Heroin và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định.

Bị cáo Dương Duy C không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 04/12/2020, tại tổ dân phố Sơn Cao, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Vĩnh Phúc, làm nhiệm vụ trên địa bàn thì phát hiện Dương Duy C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của C 02 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy có khối lượng 0,2838g, loại Heroine.

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Hành vi nêu trên của Dương Duy C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật quy định:

“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

o) Tái phạm nguy hiểm”

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người, làm tác hại cho chính bản thân của bị cáo cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu có 01 tiền án về tội “Cướp tài sản” và bị áp dụng tình tiết “tái phạm nguy hiểm” chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó trong vụ án này bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung là “tái phạm nguy hiểm”. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Song với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Đối với người có hành vi liên quan: Đối với người bán ma túy cho C, quá trình điều tra, C khai nhận mua được 02 (hai) gói ma túy (Heroine) tại một ngôi nhà cấp bốn có cửa sổ bằng kính màu đen qua khe cửa sổ của ngôi nhà (C không biết ngôi nhà này là của ai và không xác định được người bán ma túy là nam hay nữ). Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên như lời khai của C nhưng chưa xác định được ngôi nhà có

đặc điểm như C khai. Ngoài lời khai của C thì không có bất cứ tài liệu gì xác định địa điểm C mua ma túy để sử dụng ngày 04/12/2020. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,2545 gam ma túy Heroin và toàn bộ bao gói là mẫu vật hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Dương Duy C 6 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/12/2020).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,2545 gam ma túy Heroin và toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định (Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2021).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Duy C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**ĐÃ KÝ**

**Nguyễn Thị Đường**

Hồi 21 giờ 40 phút ngày 04/12/2020, Tổ công tác Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại TDP Sơn Cao, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên phát hiện 01 nam giới có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính thì nam giới này tự khai nhận tên là Dương Duy C , sinh năm 1984 ở phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên. Quá trình kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay phải của C 02 gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng (C tự khai nhận đây là 02 gói ma túy loại Heroine của C vừa mua được đang cất giấu đi tìm nơi để sử dụng cho bản thân). Cơ quan Công an đã thu giữ và niêm phong vào phong bì thư, ký hiệu A1. Sau đó Tổ công tác tiến hành lập biên bản và đưa Dương Duy C cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ sự việc (BL: 25 – 26, 56 – 70).

Ngay sau đó, Công an phường Đồng Đa chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng đến Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 04/12/2020, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Vĩnh Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 539, yêu cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 02 gói giấy bên trong chứa chất bột cục màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1. Tại bản kết luận giám định số 3101/KL-GĐ ngày 08/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,2838 gam (Không phải hai tám ba tám gam, không kể bao bì), loại Heroine.* Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1= 0,2545 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”, trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự (BL: 27 - 33).

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, quá trình điều tra, Dương Duy C khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 04/12/2020, C đang ở nhà thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy loại Heroine nên C một mình đi bộ đến khu vực chợ Vĩnh Yên thuộc địa phận phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, với mục đích tìm mua ma túy (Heroine) để sử dụng. Khi đi đến khu vực chợ Vĩnh Yên, C đi vào một ngõ nhỏ (C không biết tên, số hiệu ngõ là gì), tìm đến một ngôi nhà cấp bốn có cửa sổ bằng kính màu đen và mua được 02 (hai) gói giấy nhỏ bên trong có ma túy (Heroine) với giá 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) qua khe cửa sổ của ngôi nhà (C không biết ngôi nhà này là của ai và không xác định được người bán ma túy là nam hay nữ). Sau khi mua được ma túy, C cầm ma túy ở tay phải rồi đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi được một đoạn khoảng 50 mét, C bị Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra hành chính, phát hiện, lập biên bản về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (BL: 56 – 70).

Đối với số tiền 340.000đ C sử dụng để mua ma túy, quá trình điều tra xác định đây là tiền do C lao động hợp pháp mà có (BL: 56 – 70).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên như lời khai của C nhưng chưa xác định được ngôi nhà có đặc điểm như C miêu tả. Ngoài lời khai của C thì không có bất cứ tài liệu gì xác định địa điểm C mua ma túy để sử dụng ngày 04/12/2020. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau (BL: 44).

Căn cứ vào những tình tiết và chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở:

## KẾT LUẬN

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 04/12/2020, tại TDP Sơn Cao, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Vĩnh Phúc, làm nhiệm vụ trên địa bàn thì phát hiện Dương Duy C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của C 02 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy có khối lượng 0,2838g, loại Heroine.

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu trên của Dương Duy C là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

### **LÝ LỊCH BỊ CAN**

- Họ và tên: **Dương Duy C** - Tên gọi khác: Không, giới tính: Nam.
- Sinh ngày: 21/08/1984.
- Nơi sinh và HKTT: TDP Nguyễn Viết Xuân, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.
- Văn hoá: 11/12 - Nghề nghiệp: Tự do - Đoàn thể, đảng phái: Không.
- Bố đẻ: Dương Duy Chiến – sinh năm 1948, làm nghề tự do, hiện ở tại phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Mẹ đẻ: Trần Thị Lợi (đã chết);
- Anh chị em ruột: Có 5 người, bị can là con thứ tư trong gia đình.
- Vợ, con: chưa có.
- Quá trình hoạt động của bản thân: Không.
- Tiền án: 01.

+ Tại bản án số 09/2012/HSST ngày 06/01/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Dương Duy C 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ. Ngày 20/12/2017, C được tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định số 924 về việc giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù, chấp hành xong hình phạt ngày 13/02/2018. Chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 07/09/2012.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại bản án số 05/HSST ngày 21/01/2003 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên (nay là Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên) xử phạt Dương Duy C 15 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, C phải bồi thường cho bị hại là anh



Dương Quang H số tiền 2.561.000đ, án phí hình sự sơ thẩm là 50.000đ, án phí dân sự sơ thẩm là 128.000đ. Ngày 21/12/2003 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 13/03/2003 chấp hành xong án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Đối với khoản tiền bồi thường dân sự đối với anh Dương Quang Huy, do **anh H** không có đơn yêu cầu thi hành án, tính đến thời điểm hiện tại đã hết thời hạn yêu cầu thi hành án. Do vậy, **C** không phải thi hành khoản bồi thường này.

+ Tại bản án số 105/2005/HSST ngày 29/11/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Yên nay là Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt Dương Duy C 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, **C** phải bồi thường cho bị hại là anh Ngô Dương Toàn, Nguyễn Thị Minh, Lê Thị Hà Tuyết, Nguyễn Văn Sế là 5.000.000đ, án phí hình sự sơ thẩm là 50.000đ; án phí dân sự sơ thẩm là 250.000đ. Ngày 25/01/2007 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 09/08/2011, **C** được miễn thi hành khoản án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Đối với khoản tiền bồi thường dân sự cho các bị hại là anh Ngô Dương Toàn, Nguyễn Thị Minh, Lê Thị Hà Tuyết, Nguyễn Văn Sế, các bị hại đều không có đơn yêu cầu thi hành án, tính đến thời điểm hiện tại đã hết thời hạn yêu cầu thi hành án. Do vậy, **C** không phải thi hành khoản bồi thường này.

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2020, hiện bị can đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Mặc dù Dương Duy C đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Do vậy, hành vi nêu trên của Dương Duy C đã phạm vào tội: "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" với tình tiết tăng nặng định khung là "tái phạm nguy hiểm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...

*o) Tái phạm nguy hiểm.*

...”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị can Dương Duy C đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng: Bị can Dương Duy C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

